

## TAM ĐỘC

### I.- MỞ ĐỀ

Rắn độc thuốc độc là thứ người đời rất kính sợ, nhưng không đáng sợ bằng TAM ĐỘC. VÌ RẮN ĐỘC THUỐC ĐỘC HẠI NGƯỜI CHỈ MỘT THÂN NÀY, TAM ĐỘC HẠI NGƯỜI đến bao nhiêu đời, bao nhiêu kiếp. Nếu đáng sợ chúng ta nên sợ tam độc hơn tất cả thứ độc khác. Thế mà, người đời chẳng chứa chấp bảo vệ, khiến nó càng ngày càng tăng trưởng. Do đó, người đời luôn luôn sống trong mâu thuẫn, một mặt cầu mong được an ổn vui tươi, một mặt nuôi dưỡng tam độc là động cơ bất an và đau khổ. Có khác gì, người kia muốn gia đình được bình an, mà nuôi kẻ giặc trong nhà. Thế thì sự bình an chẳng những không có, mà đau khổ tan hoại sẽ đến nay mai. Người học đạo chúng ta phải sáng suốt nhận diện đúng mặt thật kẻ phá hoại, tiêu diệt chúng thì sự an vui sẽ đến với chúng ta. Tam độc là nguồn đau khổ của chúng sanh, là cội rễ bất an của nhân loại, chúng ta phải hiểu nó và cố gắng trừ nó.

### II. HÌNH TƯỢNG TAM ĐỘC

Tam độc là ba thứ ác độc mang đau khổ đến cho con người, phá hoại mọi hạnh phúc an vui của con người. Theo thứ tự thông thường của nó là Tham, Sân, Si; song đặt đúng trật tự từ gốc ra nên phải nói Si, Tham, Sân.

**1. Si:** Si là si mê. Không biết đúng lẽ thật giả, không nhận ra phải trái, không thấy được tà chánh, ngu tối mờ mịt là tướng trạng của Si. Cái si mê căn bản nhất là nhận lầm thân giả dối làm cái ta chân thật, tâm sanh diệt làm cái ta vĩnh cửu. Nơi ta đã nhận lầm thì đối tất cả đều lầm, phát sanh bao nhiêu thứ tội lỗi về sau đều gốc từ cái lầm này mà ra.

Thân là tướng duyên hợp hư giả mà lầm chấp thân mình thật. Đã thấy thân thật rồi, sanh bao nhiêu thứ bảo vệ gìn giữ nuôi dưỡng tô điểm cho thân, giành giật đuổi bắt tìm cầu cho được những nhu cầu mà thân đòi hỏi. Nhưng không bao giờ có sự thỏa mãn của bản thân, vì nó là một thứ ghê lờ, càng được lại càng đòi hỏi. Chính nó là cái gốc của lòng tham vô tận sau này. Làm chấp thân là thật thì mọi sự vật lệ thuộc về thân cũng thấy là thật. Do đó chẳng những lo tìm cách bảo vệ thân, cũng lo tìm cách bảo vệ những sự vật lệ thuộc. Chúng ta cố gìn giữ thân mình, cố tìm kiếm những nhu cầu để thỏa mãn thân mình, cố bảo vệ những sự vật lệ thuộc về mình, kẻ khác cũng thế. Ai cũng muốn thỏa mãn, muốn bảo vệ, song mình được thì kẻ khác phải mất, đó là chỗ đụng nhau của con người. Nhân loại tranh đấu nhau để được từng mảnh vụn vật chất, gốc từ chấp thân thật phát sanh. Bởi cho thân là thật, một khi nó sắp hoại thì mọi sợ sệt lo âu không sao kể hết.

Về tâm, cho những thứ suy tư nghĩ tưởng cảm xúc phân biệt... là tâm mình thật. Song những thứ ấy là tướng duyên theo bóng dáng trần cảnh, chợt có chợt không, bỗng sanh bỗng diệt, không có thực thể cũng không lâu dài. Bám vào cái giả dối tạm bợ ấy cho là tâm mình. Khi đã chấp là tâm mình rồi, mình nghĩ cái gì cũng cho là đúng, mình tưởng cái gì cũng cho là hay, mình phân biệt điều gì cũng cho là phải. Bảo vệ ý kiến mình chống đối ý kiến kẻ khác. Nếu sự chống đối của một cá nhân với một cá nhân, là ý kiến bất đồng trong phạm vi cá nhân. Nếu sự chống đối của quần chúng này với quần chúng khác, là tranh đấu ý thức hệ. Bất đồng ý kiến là mầm đau khổ triền miên từ trong gia đình đến ngoài xã hội. Nhưng mà, ý kiến làm sao đồng được, bởi mỗi người sống trong mỗi môi trường khác nhau, sự huấn tập hấp thụ khác nhau, kể cả những chủng nghiệp của thời quá khứ cũng khác nhau, đương nhiên vọng tưởng tâm thức phải khác nhau. Bởi những thứ ấy do huấn tập mà có nên những bất đồng ấy không thể tránh khỏi. Thế mà chúng ta lại bảo thủ ý kiến mình là đúng, kẻ khác ắt cũng nhận ý kiến họ là đúng, hai cái đúng ấy sẽ là gốc đấu tranh. Nếu nói thẳng, ý kiến không có đúng, chỉ vì phù hợp với một số người nào với khoảng thời gian nào, đến những kẻ khác và thời gian khác là sai. Vì thế, người cố chấp ý kiến mình đúng, quả là họ đã sai. Càng cố chấp càng bảo thủ ý kiến mình là nguyên nhân đau khổ trầm trọng của con người. Chỉ khéo léo dung hòa buông xả để cùng vui vẻ với nhau, là người khôn ngoan nhất.

**2. Tham:** Do chấp thân là thật nên khởi tham lam mọi nhu cầu vật chất cho thân. Lòng tham là cái hang không cùng, cái túi không đáy, cho nên không biết đến đâu là đủ. Không có, tham lam muốn có; đã có, tham lam muốn thật nhiều, càng được lại càng tham. Tham mà không toại nguyện liền nổi sân. Quả thật tham là nhân đau khổ vô hạn, con người đến khi sắp tắt thở vẫn chưa thỏa mãn lòng tham. Tham có nhiều loại:

Tham muốn thân này sống mãi không chết, người ta coi cái chết là một họa hại tối đại của con người. Thế nên, thăm hỏi nhau, chúc mừng nhau, người ta luôn mồm cầu khỏe mạnh, cầu sống lâu trăm tuổi. Bởi có ám ảnh mình sống lâu, nên kinh doanh sự nghiệp đuổi theo danh vọng, mê say sắc đẹp, thích uống ăn ngon lành... cho thỏa mãn thân này. Vì sợ chết nên người ta luôn luôn tránh né tiếng chết, dù cho đến khi bệnh ngặt sắp chết, đi mua hòm về vẫn nói nhắc cái "thọ". Sự thể tham sống đầy ngập nơi con người, có những người mang thân sống một cách khổ đau đen tối, mà nghe nói chết cũng sợ sệt. Song có sanh nhất định phải có tử, là một định án không thể di dịch, làm sao tránh được. Chỉ có sợ chết mà không biết đường tránh, đây là nỗi khổ tuyệt vọng của con người.

Vì tham sống lâu nên người ta muốn được nhiều tiền của để bảo đảm đời sống. Muốn

được tiền của nhiều, người ta phải tranh đua giành giật với nhau. Đã là giành giật thì có kẻ được người mất, kẻ được vui cười thì người mất tức tối. Vì thế người được càng nhiều thì thù hận càng lắm. Có khi trong lúc giành giật, chỉ nghĩ phần được về mình, người ta đã càng lấn dẫm đạp trên sanh mạng kẻ khác. Cho nên cái được của ta cũng là mồ hôi nước mắt của người. Người tham tiền của nhiều thì đau khổ cũng nhiều. Bởi vì đâu phải muốn là được, phải lao tâm nhọc trí, phải tốn hao bao nhiêu sức lực mới được. Đã được lại sợ người ta phá, tìm mọi cách gìn giữ bảo vệ, nhưng có khi nó cũng ra đi. Khổ công quá nhiều mới được, được rồi lại mất, thật là khổ đau vô kể.

Danh vọng là những hạt nước lóng lánh trước ánh nắng mặt trời, người thích những danh vọng cao sang, nhưng khi nắm vào tay nó liền tan biến. Song người thế gian nào có biết chán, cứ một bề ngó lên, được một bậc lại muốn lên một bậc. Chính vì tham lam mong muốn, người ta phải chạy chọt cầu cạnh bợ đỡ những người có khả năng đưa mình lên. Mong cầu mà được, người ta lại thêm mong cầu. Mong cầu mà không được, người ta phải khổ đau sâu thẳm. Danh vọng là miếng mồi ngon, nên ta mong ước kẻ khác cũng mong ước. Nếu ta nắm được nó trong tay thì kẻ khác cũng tìm đủ cách để gỡ ra. Vì thế, người xưa đã nói “càng cao danh vọng càng dày gian nan”. Ít có người ngồi trên chiếc ghế danh vọng được an ổn suốt đời. Song vì tánh cách hào nhoáng của danh vọng hấp dẫn mọi người dán mắt vào đó không biết mỏi. Đuổi bắt danh vọng, như những đứa bé đuổi bắt bóng, cuối cùng chỉ chuốc lấy sự mệt như. Chỉ ai khôn ngoan khéo biết dừng, người đó sẽ được an ổn.

Sắc đẹp cũng là một thứ men say khiến nhiều người đắm mê đeo đuổi. Bao nhiêu danh từ hạnh phúc yêu đương êm tai, ngọt dịu, thức đầy khách si tình chìm sâu trong biển ái, rồi cuộc chỉ là những ảo tưởng đảo điên, do con người điên đảo bày bịa. Hạnh phúc là chiếc mặt nạ của khổ đau, một khi lột chiếc mặt nạ ấy ra liền lộ nguyên hình đau khổ. Nhưng con người là bệnh nhân của sắc dục, mặc dù biết nó là nhân đau khổ, mà họ vẫn la cà bề bết, không chịu tránh xa. Người ta đuổi theo sắc dục không khi nào biết chán, như người khát uống nước muối càng uống càng khát. Nó mang họa hại cho bản thân chóng tàn cõi, lại thêm nhiều sầu thảm khổ đau. Đam mê sắc dục là người tự phá hoại sanh mạng của chính mình.

Những thức ngon ăn uống chỉ có giá trị khi còn tại lưỡi, nuốt qua khỏi cổ nào có ra gì. Thế mà người đời vì miếng ăn giành giật nhau, giết hại nhau. Tốn bao nhiêu mồ hôi, bao nhiêu sức lực, chỉ vì một món ăn ngon. Hôm nay thích ăn món này, ngày mai đòi ăn món nọ, sự thèm khát đòi hỏi thôi thúc người ta phải khổ nhọc nhằn suốt đời. Rồi cuộc một đời sống chỉ vì nô lệ cho cái lưỡi. Dù có người bảo rằng ăn uống bồi bổ sức khỏe con người, cần thiết cho sự sống,

song chúng ta chỉ cần ăn những thức có đủ sinh tố nuôi dưỡng cơ thể là tốt, đừng cầu kỳ món ngon vật lạ, đừng đòi hỏi chả phụng khô lân. Biết chọn thức ăn đủ bồi dưỡng thân này khỏe mạnh là đúng, chớ để cả đời nô lệ cho cái lưỡi.

Lại có lắm người cứ thích nhàn rỗi thành thơi, thông thả qua ngày, chẳng ưng làm lụng việc gì. Họ tự cho thân sung sướng là trên hết, không muốn làm động móng tay. Quan niệm này lâu ngày trở thành lười biếng hèn nhát. Họ là những khối thịt thường được vắt lên chiếc giường, ném xuống chiếc võng. Cả ngày họ chỉ biết thụ hưởng, mà không ưng làm một công tác gì để có lợi cho mình và giúp ích xã hội. Nếu một đời sống mà tập như thế, kẻ đó tự chuốc bệnh hoạn vào thân và vô ích cho xã hội. Càng ở không càng thấy thân lừ như nhọc mệt, vì thân này là một cái máy hoạt động, nếu không chịu hoạt động máu huyết không được lưu thông, gân cốt không dẻo dai, là cái cơ thể bệnh hoạn. Người cổ ở không cho sung sướng, đâu ngờ họ tự chuốc bệnh hoạn khổ đau.

**3. Sân:** Sân là nóng giận. Do tham lam mà không toại nguyện, hoặc bị ngăn trở liền nổi sân. Một khi nổi sân thì mọi tội ác nào cũng dám làm, mọi khổ đau nào cũng dám tạo. Tất cả sự hung tợn dữ dằn ác độc đều do sân mà phát sanh. Sân có loại bộc phát, có loại thâm kín.

Nghe một lời nói trái tai, thấy một hành động không vừa ý liền nổi nóng la ó ầm ầm là sân bộc phát. Loại sân này rất nguy hiểm, song đối phương dễ thấy dễ biết. Những điều gì mình muốn được bị kẻ khác ngăn trở, liền nổi giận mặt đỏ, miệng thốt ra lời bất hảo, tay chân quơ múa, toàn thân cử động một cách mất điều hòa. Nếu khi này, đối phương nhường nhịn đi thì khả dĩ dịu lại, bằng không thì cơn ẩu đã khó tránh. Một phen nổi sân là một trận bão bùng họa hại hiểm nguy không thể lường trước được. Mọi hiểm nguy họa hại trong đời sống của chúng ta đều do sân mang lại. Người ôm ấp lòng sân là kẻ chứa chấp rắn độc trong nhà, tai họa đến một cách dễ dàng chỉ trong giây phút.

Có người được sức mạnh dần ép lừa sân bộc phát, nhưng họ lại nuôi dưỡng nó một cách ngầm ngấm. Khi nghe nói trái tai, họ nổi giận, mà ghìm ở trong lòng. Lòng sân này thâm lặng mà ác độc vô kể, vì đối phương không biết được để ngừa đón. Những kẻ có lòng sân thâm kín là con người sâu độc nguy hiểm. Đây là đồng lửa than, khó thấy mà lâu tàn. Người ôm lòng sân này như ngôi nhà đẹp mà chứa đầy hơi độc. Những kẻ thiếu tinh tế, nhận xét hơi hợt, không sao tránh khỏi bị hơi độc làm ngạt thở. Song hại được người chính mình cũng không an ổn gì. Thế nên sân là mối hiểm họa cho mình cho người, mọi khổ đau trong đời này đến muôn kiếp đều do sân gây ra.

### III.- TRỪ TAM ĐỘC

Như trên đã thấy, tam độc là họa hại vô cùng bất tận của con người. Chúng ta phải nỗ lực trừ tiêu chúng thì đời mình mới an ổn và đem an ổn lại cho mọi người. Tam độc như một cây to, si là gốc cây, tham là thân cây, sân là cành lá. Trừ tam độc, chúng ta phải nhắm thẳng vào gốc của nó mà đoạn diệt. Gốc của nó tức là si, nên phương pháp trừ nó phải là trí tuệ. Ở đây chúng ta dùng hai phương pháp để trừ diệt chúng:

**1/ Quán vô thường:** Bởi do si mê chấp thân này là thật và cuộc sống lâu dài, nên dấy khởi lòng tham sống lâu, tham của cải, tham danh vọng... Ở đây chúng ta dùng trí tuệ quán chiếu theo chiều thời gian, xem thân này quả thật sống lâu dài hay không? Như Phật đã nói: “mạng người sống trong hơi thở”. Đây là một sự thật của kiếp người, chỉ một hơi thở ra không hít vào đã chết. Dù có đến trăm ngàn lối chết, song bất cứ lối chết nào cũng thờ khi ra mà không hít lại là xong một cuộc đời. Thời gian thờ ra không hít lại khoảng bao lâu, quả thật ngắn ngủi vô cùng, chỉ trong vòng một tích tắc đồng hồ. Như thế, chúng ta kết luận mạng người sống bao lâu, mà tham lam đủ thứ. Càng xét nét chúng ta càng thấy thân này thật quá mỏng manh, một luồng gió độc xuông vào cũng có thể chết, dẫm chân lên con rắn độc bị cắn cũng có thể chết, đi đường sẩy chân ngã bô cũng có thể chết, ngồi trên xe đụng nhau cũng có thể chết, một gân máu bẻ cũng có thể chết v.v... sự còn mất của thân này quá nhanh, không có gì bảo đảm cho sự sống của nó hết. Phút giây nào còn sống là biết nó sống, phút giây khác không chắc nó lại còn. Một con bất thần liền ngã ra chết, nên nói thân này là vô thường. Đã thấy thân mỏng manh như vậy thì sự tham lam cho thân còn có giá trị gì. Do trí tuệ thấy đúng như thật thân này vô thường, mọi sự tham lam theo đó được dừng, lòng sân hận cũng nguôi lạnh.

Những suy tư nghĩ tưởng của tâm thức cũng đổi thay từng giây phút. Chúng thay hình đổi dạng luôn luôn nên cũng thuộc vô thường. Trong một ngày mà buồn giận thương ghét đổi thay mặt không biết bao nhiêu lần. Mọi sự đổi thay ấy là tướng trạng vô thường, còn gì tranh chấp là chân lý. Chấp suy tư nghĩ tưởng của mình là đúng là chân lý, quả là việc dại khờ, có khi nào lấy một cái búa trong bóng để đập nát một viên đá thật được. Cũng thế, vọng tưởng là cái vô thường tạm bợ làm sao dùng nó suy ra được một chân lý muôn đời. Chấp chặt những nghĩ tưởng mình là đúng chân lý, quả là phi lý rồi.

**2/ Quán duyên sanh:** Si mê chấp thân này là thật, chúng ta hãy dùng trí tuệ đứng về mặt không gian xem xét coi có đúng hay chẳng? Từ tinh cha huyết mẹ cộng với thân thức hòa hợp thành bào thai, khi ra khỏi lòng mẹ phải nhờ từ đái bên ngoài nuôi dưỡng bởi bỏ thân này mới sanh trưởng. Thế là do hòa hợp mà có thân, cũng do hòa hợp được sanh trưởng. Đã là duyên hợp

thì không phải một thể, chỉ là hợp tướng từ duyên sanh. Như cái nhà là hợp tướng của nhiều duyên, trên hợp tướng ấy không có cái nào là chủ của cái nhà, cái nhà là giả tướng của nhiều duyên hợp lại. Nếu chúng ta chỉ cây cột cũng không phải cái nhà, cây kèo cũng không phải cái nhà, cho đến tất cả không có cái nào là cái nhà, đủ những thứ đó hợp lại tạm gọi là cái nhà. Cái nhà ấy là một giả tướng do duyên hợp, thân này cũng thế. Mọi sự duyên hợp đều hư giả, chúng ta tìm đầu cho ra lẽ thật của thân này. Trên cái không thật mà làm chấp cho là thật quả thật si mê. Thấy rõ thân này duyên hợp không thật là trí tuệ. Thấy thân này không thật rồi, còn gì tham lam nhiễm trước nơi thân. Đối với thân không tham nhiễm thì mọi nhu cầu của nó còn có nghĩa lý gì. Thấy thân đúng lẽ thật thì si mê tan tành tham sân cũng theo đó biến hoại.

Đến như suy tư nghĩ tưởng thương ghét... trong tâm đều do sáu căn tiếp xúc với sáu trần mà phát sanh. Bản thân của những tâm lý ấy không tự có, do căn trần thức hòa hợp mà sanh. Đã do duyên hợp thì không thật thể, cái không thật mà cố chấp là thật thật quá si mê. Dùng trí tuệ soi thấu những tâm tư theo duyên thay đổi đều là hư giả, chúng ta đã đập tan được cái si mê chấp ngã nơi nội tâm con người. Biết rõ bao nhiêu thứ suy nghĩ tưởng tượng đều là ảo ảnh, còn gì chấp chặt cái nghĩ mình là đúng, cái tưởng mình là thật nữa. Do đó, chúng ta buông xả mọi vọng tưởng giả dối, sống một đời an lành trong cái bình lặng của tâm tư.

### IV.- KẾT LUẬN

Tam độc là cội nguồn đau khổ của chúng sanh, trừ diệt được nó chúng sanh sẽ hưởng một đời an vui hạnh phúc. Khổ vui vốn do chứa chấp tam độc hay tổng khứ chúng đi, đây là căn bản của sự tu hành. Ba thứ độc này, si là chủ chốt. Diệt được si thì hai thứ kia tự hoại. Nhắm thẳng vào gốc mà đốn thì thân và cảnh đồng thời ngã theo. Vì thế, trong mười hai nhân duyên cái đầu là vô minh, muốn cắt đứt vòng xúc xích luân hồi của nhân duyên, chỉ nhắm thẳng vô minh, vô minh diệt thì hành diệt v.v... Si độc là động cơ chính yếu của tam độc, chặn đứng được si thì toàn thể tam độc đều dừng. Đức Phật thấy được cội gốc của đau khổ và đầu nguồn của thoát khổ, nên Ngài dạy Phật tử cứ ngay cái gốc ấy mà trừ, người ứng dụng đúng như thế sẽ ít tốn công mà kết quả viên mãn. Si là gốc đau khổ, cũng như vô minh là gốc luân hồi, vì diệt tận gốc ấy, đức Phật dạy dùng cây búa Trí Tuệ đập tan nó, hoặc thấp sáng ngọn đuốc trí tuệ phá tan màn đêm vô minh. Bởi lẽ ấy, đạo Phật là đạo giác ngộ, chỉ có giác ngộ mới diệt tận cội rễ si mê, chỉ có mặt trời giác ngộ xuất hiện thì đêm tối vô minh mới hoàn toàn hết sạch. Diệt được tam độc của mình là tự cứu bản thân, cũng đã đem sự an ổn lại cho mọi người chung quanh. Một việc làm tự lợi lợi tha đầy đủ, tất cả Phật tử chúng ta phải tận lực cố gắng thực hiện kỳ được mới thôi. Được vậy mới xứng đáng là người Phật tử chân chánh.